TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2022/DS-ST Ngày 27-7-2022 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Phạm Thị Bấm

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tư và phát triển V (sau đây gọi là B); địa chỉ trụ sở: Tháp B số 194 đường Tr, phường L, quận H, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thu H; nơi cư trú: Số 12/1 đường Tr, quận H, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 1323/2019/QĐ-B-HP ngày 26/01/2022); có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Vũ Việt D; nơi ĐKHKTT: Số 8 gác 2/63 đường P, phường Q, quận H, thành phố H; nơi tạm trú: Số 16C phụ 37 N 1, phường Đ, quận N, thành phố H, vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện Toà án giải quyết vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng ngày 03/11/2021, trong bản tự khai, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Ông Vũ Việt D có ký Hợp đồng tín dụng với B Hải Phòng từ tháng 7 năm 2018 theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 316/2018/884788/HĐTD ngày 04/7/2018, cụ thể khoản vay tại B Hải Phòng như sau: Số tiền vay: 230.000.000 đồng; Thời hạn vay: 84 tháng kể từ ngày Bên vay rút khoản vốn đầu tiên (Từ ngày 18/5/2016 đến ngày 18/5/2023); mục đích vay: Tiêu dùng; lãi suất cho vay trong hạn: Áp dụng lãi suất cho vay thỏa thuận, thả nổi điều chỉnh 06 tháng/lần kể từ tháng giải ngân đầu tiên (kỳ điều chỉnh lãi suất). Ngày xác định lãi suất đầu tiên là ngày giải ngân đầu tiên, ngày xác định lãi suất tiếp theo là vào ngày mùng 1 của tháng đầu tiên của kỳ điều chỉnh lãi suất, được xác định bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND lãi trả sau kỳ hạn 24 tháng của B cộng với + margin nhưng không thấp hơn mức lãi suất tối thiểu của B trong từng thời kỳ. Lãi suất nợ quá hạn: áp dụng đối với nợ gốc quá hạn là: 150% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất vay đã được điều chỉnh nếu có) tại thời điểm chuyển nợ quá hạn tính trên số dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Vũ Việt D đã thực hiện trả nợ vay B số tiền gốc 67.672.000 đồng và tiền lãi đã trả: 44.451.395 đồng, kể từ ngày 15/7/2020 ông D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. B đã thường xuyên đôn đốc khách hàng tập trung mọi nguồn thu để trả nợ cũng như mời khách hàng đến làm việc. Bên cạnh đó, B thường xuyên có văn bản thông báo nhắc nợ đến hạn cũng như thông báo nợ quá hạn và mời làm việc tới khách hàng, cụ thể: Thông báo "V/v thanh toán nợ vay đến hạn" ngày 14/7/2020, Thông báo "V/v thanh toán nợ vay quá hạn" và mời làm việc ngày 31/7/2020, Thông báo "V/v trả nợ vay quá hạn" và mời làm việc ngày 30/8/2021. Mặc dù, ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo mời làm việc tới khách hàng tuy nhiên khách hàng không lên B làm việc. Ông D không có thiện chí trả nợ, cũng như không phối hợp trả nợ vay cho B. Vì vậy B yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền buộc ông D phải trả cho B dư nợ tính đến ngày 27/7/2022 tổng số tiền là 210.390.119 đồng, trong đó nợ gốc là 162.328.000 đồng, nợ lãi là 48.062.119 đồng và toàn bộ nợ lãi phát sinh kể từ ngày 27/7/2022 đến thời điểm tất toán toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Vũ Việt D vắng mặt. Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự, bị đơn đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật Các Tổ chức Tín dụng; các điều 463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán khoản nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 27/7/2022 tổng số tiền là 210.390.119 đồng, trong đố nợ gốc là 162.328.000 đồng, nợ lãi là 48.062.119 đồng. Bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nói trên kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất được hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Về án phí, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về dân sự giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh là B và cá nhân là ông Vũ Việt D không có mục đích lợi nhuận (tranh chấp về hợp đồng tín dụng) được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Xét yêu cầu khởi kiện của B:

[2] B và ông Vũ Việt D có ký hợp đồng tín dụng số 316/2018/884788/HĐTD ngày 04/7/2018, việc giao kết hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự, vì vậy Hợp đồng là hợp pháp và làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, thực hiện việc giải ngân theo đúng thời điểm đã thỏa thuận trong hợp đồng. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong các điều khoản của hợp đồng và kể từ ngày 15/7/2020 ông Vũ Việt D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với B. Nay B yêu cầu ông Vũ Việt D phải thanh toán khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết tính đến ngày xét xử 27/7/2022 tổng số tiền là 210.390.119 đồng, trong đó nợ gốc là 162.328.000 đồng, nợ lãi là 48.062.119 đồng. Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của B buộc ông Vũ Việt D phải có nghĩa vụ

trả cho B số tiền tính đến ngày xét xử 27/7/2022 tổng số tiền là 210.390.119 đồng, trong đó nợ gốc là 162.328.000 đồng, nợ lãi là 48.062.119 đồng.

- Về án phí:

[3] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.760.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006591 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn 210.390.119 đồng x 5% = 10.519.000 (mười triệu năm trăm mười chín nghìn đồng đã làm tròn).

- Về quyền kháng cáo bản án:

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật Các Tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào các điều 463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển V.

1. Bị đơn ông Vũ Việt D phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển V tổng số tiền nợ còn lại của hợp đồng tín dụng số 316/2018/884788/HĐTD ngày 04/7/2018, tính đến ngày 27/7/2022 tổng số tiền là 210.390.000 (hai trăm mười triệu, ba trăm chín mươi nghìn) đồng (đã làm tròn). trong đố nợ gốc là 162.328.000 (một trăm sáu mươi hai triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn) đồng, nợ lãi là 48.062.000 (bốn mươi tám triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn) đồng.

2. Kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên bản án sơ thẩm, bị đơn ông Vũ Việt D phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay

theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí:

Ông Vũ Việt D phải chịu 10.519.000 (mười triệu năm trăm mười chín nghìn) đồng (đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.760.000 (bốn triệu, bảy trăm sáu mười nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006591 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn ông Vũ Việt D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang